

Từ Sơn, ngày 19 tháng 4 năm 2023.

Số: 23 /2023/QĐST-KDTM.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trần Trường và ông Nguyễn Như Diệu.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2022/TLST- KDTM ngày 29/12/2022.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A Địa chỉ: Số a, đường b, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị T, Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần A;

Người đại diện ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số c, đường P, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Ông Trần Văn T3, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu phố K, phường H, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn T1, sinh năm 1991 và anh Trần Văn T2, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu phố K, phường H, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Ông Trần Văn T3 bà Nguyễn Thị K phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ theo Hợp đồng cấp tín dụng số: BAN.CN.90.140818 ngày 14/08/2018; Phụ lục hợp đồng số: BAN.CN.90.140818/PL-01 ngày 14/08/2018, dư nợ tạm tính đến hết ngày 19/04/2023 là **1.644.466.438 đồng**, trong đó: Nợ gốc là 981.300.000

đồng; Nợ lãi trong hạn: 52.417.150 đồng; Lãi quá hạn: 593.446.328 đồng; Phạt chậm trả lãi là 17.302.960 đồng.

Ông T3 bà K tiếp tục phải trả số tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng và khế ước nhận nợ kể từ ngày 20/4/2023 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

Phương án trả nợ như sau: Từ tháng 04/2023 đến hết tháng 08/2023, mỗi tháng Ông T3, bà K phải trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền 10.000.000 đồng, chậm nhất vào ngày 30 hàng tháng. Ngày 30/9/2023 Ông T3, bà K phải tất toán toàn bộ số tiền còn lại cho Ngân hàng TMCP A.

Trường hợp Ông T3, bà K vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào (bao gồm vi phạm thời hạn hoặc số tiền thanh toán) đã nêu trên thì Ngân hàng TMCP A có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: BAN.BĐCN.01121114 ngày 24/11/2014 và các văn bản sửa đổi bổ sung; Thửa đất số 619, tờ bản đồ số 06, diện tích 114m² (nay là thửa đất số 79, tờ bản đồ số 60, diện tích 113,8m²) tại thôn Kim Thiều, xã Hương Mạc, thị xã Từ Sơn (nay là khu phố Kim Thiều, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ ông Trần Văn T3, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 754288, sổ vào sổ cấp GCN: 00149 QSDĐ/170/QĐ-CT do UBND thị xã Từ Sơn cấp ngày 15/3/2004.

3. Về án phí và chi phí tố tụng: Ông Trần Văn T3 bà Nguyễn Thị K có đơn xin miễn giảm án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn được UBND phường Hương Mạc xác nhận, Ông T3 bà K được miễn 50% số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông T3 bà K phải chịu 30.666.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông T3 bà K phải trả cho Ngân hàng ACB số tiền 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Trả lại Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.360.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0003931 ngày 28/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố.
- THADS thành phố.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhàn